

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HC-PT

Ngày 27-3-2018

V/v “ Khiếu kiện quyết định
hành chính ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông

Ông Phan Quyết Thắng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Anh- cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Ông Phạm Thành Vân- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2017/TLPT- HC ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc “ Khiếu kiện Quyết định 9212/ QĐ-CT và Quyết định 9213/QĐ-CT ngày 18/12/2015 “ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐ XXPT- HC ngày 12 tháng 3 năm 2018 , giữa các đương sự:

Người khởi kiện Ông Lưu Văn Ninh sinh 1964 Có mặt
Địa chỉ: Thôn Bình Trù- Xã Dương Quang- Huyện Gia Lâm – Hà Nội.

Người bị kiện Chủ tịch UBND Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
Địa chỉ: Số 10- Ngõ Xuân Quảng – Trâu Quỳ - Gia Lâm- Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh Quân - Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của Người bị kiện: Ông Nguyễn Ngọc Thuận Phó chủ tịch UBND huyện Gia Lâm, Hà Nội. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1, Chủ tịch UBND xã Dương Quang

Địa chỉ: Xã Dương Quang- Huyện Gia Lâm- Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Hiền Chủ tịch xã.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Hồng Chiến Phó chủ tịch xã.

2, Bà Nguyễn Thị Miên, sinh 1967 Vắng mặt

3, Anh Lưu Quang Đức, sinh 1990 Vắng mặt

4, Chị Lưu Thị Thuần, sinh năm 1992 vắng mặt

Cùng Địa chỉ: Thôn Bình Trù - Xã Dương Quang - Huyện Gia Lâm – Hà Nội.

Người kháng cáo: Ông Lưu Văn Ninh là người khởi kiện.

Viện Trưởng VKSND huyện Gia Lâm kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu khác Người khởi kiện ông Lưu Văn Ninh trình bày:

Gia đình Ông được nhà nước giao 312 m² đất nông nghiệp theo nghị định 64/CP năm 1993 của Chính phủ. Do khu đất nhà Ông khó canh tác, không thể sản xuất nông nghiệp được, nên Ông đã thỏa thuận với bốn hộ liền kề để đổi đất với tổng diện tích là 1704 m² đất nông nghiệp. Trước khi chuyển đổi ngày 10/11/2010 Ông đã làm đơn gửi lên UBND xã Dương Quang đề nghị về việc “ Chuyển đổi mục đích cây trồng vật nuôi “ nhưng UBND xã Dương Quang không có ý kiến gì. Đến năm 2011 Ông thuê máy xúc vào mức thành mương chạy xung quanh vào khu 1000m² để trồng cây ăn quả và thả Cá. Cuối năm 2012 Ông lại làm đơn gửi vào phòng một cửa của UBND xã với nội dung xin cải tạo nốt phần đất còn lại của gia đình, nhưng không được trả lời. Năm 2013 Ông lại thuê máy xúc vào làm thì sáng ngày 26/02/2013 Địa chính và Bảo vệ xuống lập Biên bản. Quá trình giải quyết giữa Ông và UBND không thống nhất được. Sau đó UBND xã đã gửi cho Ông một Quyết định Xử phạt hành chính, Ông không đồng ý đã khiếu nại mấy lần nhưng đều không được trả lời và Ông cũng không nộp phạt do vậy Quyết định hành chính của UBND xã Dương Quang không còn giá trị. Tối 6/9/2013 khi chuồng lợn 11,4 m² Ông đã làm xong thì các Ban của xã đến lập Biên bản, sáng

7/9/2013 Thanh tra xây dựng xã có đưa cho Ông Quyết định xử phạt 141, Ông cho rằng quyết định này là không hợp lệ. Đến ngày 10/9/2013 thì Thanh tra xây dựng lại giao cho Ông quyết định 142 xác định là Ông xây dựng trái phép, Trong khi đó Ông đã có đơn xin xác nhận của Trưởng thôn xây coi nới chuồng lợn tạm trên đất ruộng sản.

Ngày 26/3/2014 UBND xã Dương Quang đã tổ chức cưỡng chế theo Quyết định 210 ngày 20/11/2013 và Quyết định 33A ngày 18/3/2013 của UBND xã Dương Quang. Ông không đồng ý nên đã khiếu nại vì Ông không nhận được hai Quyết định nêu trên. Ngày 20/8/2014 UBND xã Dương Quang ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 113. Ông không đồng ý đã khiếu nại và ngày 18/12/2015 Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm ban hành Quyết định số 9212/QĐ-CT giải quyết khiếu nại đối với Quyết định 113 của UBND xã Dương Quang, Ông không đồng ý với Quyết định này.

Ngày 16/11/2013 UBND xã Dương Quang thực hiện việc cưỡng chế trên đất Ông làm trang trại theo Quyết định 141 và 142 của UBND xã Dương Quang. Ông đã khiếu nại hai Quyết định này. Chủ tịch UBND xã Dương Quang ban hành Quyết định số 96 ngày 29/7/2014 giải quyết khiếu nại. Ông khiếu nại Quyết định này nên Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm đã ban hành Quyết định số 9213/QĐ-CT ngày 18/12/2015 giải quyết khiếu nại. Ông không đồng ý với Quyết định nêu trên.

Nay Ông khởi kiện yêu cầu hủy hai Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm với các lý do sau:

Trình tự thủ tục ban hành Quyết định không đúng, không giao Quyết định cho Ông.

Phá dỡ không đúng thời điểm, lúc ra Quyết định không phá.

Về thiệt hại khi cưỡng chế không đúng: Quá trình cưỡng chế của UBND xã Dương quang đã làm thiệt hại cho Ông tổng số tiền là 112.810.000 đồng. Ông yêu cầu bồi thường.

Trả lại toàn bộ diện tích 1704 m² đất nông nghiệp tại khu Xó Sung, thôn Bình Trù, xã Dương Quang để ông tiếp tục sản xuất.

Đại diện theo ủy quyền của Người bị kiện trình bày: Nhất trí với lời trình bày của Ông Ninh về quá trình ban hành các Quyết định và quá trình cưỡng chế. Về căn cứ để UBND xã ban hành các Quyết định và tổ chức cưỡng chế đó là:

Diện tích đất tại khu Xó Sung gia đình Ông Lưu Văn Ninh sử dụng có nguồn gốc được gia đình Ông Lưu Văn Phan cho sử dụng và của bốn hộ gia đình Ông Nguyễn Văn Chi, Ông Dương Văn Doãn, Bà Hồ Thị Tươi, Bà Nguyễn Thị Thu là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định số 64/CP của các hộ. Quá trình sử dụng, Ông Ninh đã tự ý đào ao trên diện tích đất này là hành vi sử dụng đất không đúng mục đích vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 8 Nghị định 105/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ông Ninh đã tự ý xây dựng lều tạm trên diện tích đất nông nghiệp là hành vi xây dựng trái phép vi phạm về trật tự xây dựng quy định tại Luật xây dựng năm 2003 và Nghị định 180/2007/NĐ-CP ngày 7/12/2007 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xây dựng về xử lý vi phạm hành chính. UBND xã Dương Quang đã lập hồ sơ xử lý vi phạm về đất đai và trật tự xây dựng đối với Ông Ninh là đúng quy định. Quá trình xử lý vi phạm, do Ông Ninh không tự giác chấp hành việc khắc phục hậu quả nên UBND xã đã ban hành các Quyết định cưỡng chế để thi hành Quyết định hành chính và tổ chức cưỡng chế theo nội dung các Quyết định nêu trên.

Về thẩm quyền ban hành Quyết định cưỡng chế, trình tự, thủ tục cưỡng chế đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Nay Ông Ninh khởi kiện yêu cầu hủy hai Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Gia lâm và yêu cầu bồi thường. Người bị kiện không chấp nhận bất cứ yêu cầu nào của Ông Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã Dương Quang trình bày : Nhất trí với lời trình bày của Người bị kiện và không chấp nhận bất cứ yêu cầu khởi kiện nào của Ông Ninh.

Bà Nguyễn Thị Miên và hai con là Lưu Quang Đức, Lưu Thị Thuận trình bày: Nhất trí với lời khai của Ông Ninh về quá trình quản lý đất đai và đề nghị tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

Tại bản án số 02/2017/HC-ST ngày 08/8/2017 của TAND huyện Gia lâm đã xử và quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của Ông Lưu Văn Ninh về việc yêu cầu hủy Quyết định số 9212/QĐ-CT và Quyết định số 9213/QĐ-CT ngày 18/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm.

Bác yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản của Ông Lưu Văn Ninh.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm Ông Lưu Văn Ninh kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Viện trưởng VKSND Huyện Gia Lâm kháng nghị bản án sơ thẩm về án phí.

Tại phiên tòa:

Ông Lưu Văn Ninh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo ông cho rằng việc ông chuyển đổi mục đích sử dụng đất đã có đơn xin thôn, xã, Chính quyền địa phương không có ý kiến phản đối nên ông tiến hành làm. Sau khi làm thì chính quyền lại phá dỡ của ông là đã xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của Ông. Ông đề nghị sửa án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông.

Đại diện UBND huyện Gia Lâm, Đại diện UBND xã Dương Quang, Bà Miên, Anh Đức, Chị Thuận đều vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

Đại diện VKSND thành phố Hà Nội có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Giữ nguyên kháng nghị của VKSND huyện Gia Lâm đề nghị sửa án sơ thẩm buộc ông Ninh phải chịu án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự và kiểm sát viên; sau khi nghị án; Hội đồng xét xử xét thấy:

Về thẩm quyền: Ông Lưu Văn Ninh khởi kiện hai quyết định của Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

Về nội dung:

Về căn cứ để ban hành quyết định: Qua các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện diện tích đất tại khu Xó Sung gia đình Ông Lưu Văn Ninh sử dụng có nguồn gốc được gia đình Ông Lưu Văn Phan cho sử dụng và của bốn hộ gia đình Ông Nguyễn Văn Chi, Ông Dương Văn Doãn, Bà Hồ Thị Tươi, Bà Nguyễn Thị Thu là

đất nông nghiệp được giao theo Nghị định số 64/CP của các hộ. Quá trình sử dụng, Ông Ninh đã tự ý đào ao trên diện tích đất này là hành vi sử dụng đất không đúng mục đích vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 8 Nghị định 105/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ông Ninh đã tự ý xây dựng lều tạm trên diện tích đất nông nghiệp là hành vi xây dựng trái phép vi phạm về trật tự xây dựng quy định tại Luật xây dựng năm 2003 và Nghị định 180/2007/NĐ-CP ngày 7/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xây dựng về xử lý vi phạm hành chính. UBND xã Dương Quang đã lập hồ sơ xử lý vi phạm về đất đai và trật tự xây dựng đối với Ông Ninh là đúng quy định. Quá trình xử lý vi phạm, do Ông Ninh không tự giác chấp hành việc khắc phục hậu quả nên UBND xã đã ban hành các Quyết định cưỡng chế để thi hành Quyết định hành chính và tổ chức cưỡng chế theo nội dung các Quyết định nêu trên.

Tại phiên tòa ông Lưu Văn Ninh cho rằng sau khi đổi đất ông đã làm đơn xin phép chuyển đổi mục đích cây trồng gửi thôn, xã và thôn, xã không có ý kiến gì nên ông đã làm. Sau khi ông làm lại dỡ của ông là đã xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của ông.

Về vấn đề này HĐXX xét thấy: Theo chủ trương chung của Nhà nước về chuyển đổi mục đích sử dụng đất người sử dụng đất phải làm đủ thủ tục và phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Trong trường hợp này ông Ninh có làm đơn xin chuyển đổi nhưng chưa có bất cứ văn bản đồng ý nào của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà ông Ninh đã làm là vi phạm về quản lý đất đai. Ông Ninh cho rằng việc địa phương im lặng là mặc nhiên đồng ý cho ông làm là không đúng vì theo quy định của Luật đất đai thì mọi công dân phải có nghĩa vụ chấp hành. Do ông Ninh chưa đủ điều kiện chuyển đổi mà đã chuyển đổi nên UBND xã đã ban hành quyết định cưỡng chế là phù hợp với quy định của pháp luật. Kháng cáo của Ông Ninh không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Về tình hợp pháp về thẩm quyền và hình thức ban hành quyết định:

Căn cứ vào điều 18, điều 40 Luật khiếu nại Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm đã ban hành Quyết định 9212 và 9213 ngày 18/12/2015 giải quyết khiếu nại lần 2 đối với ông Ninh là đúng quy định về thẩm quyền, hình thức văn bản khi giải quyết khiếu nại.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ông Lưu Văn Ninh, Cần bác kháng cáo của Ông Ninh giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại: Do quyết định của Chủ tịch được ban hành đúng quy định nên yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của Ông Lưu Văn Ninh không có cơ sở. Nên cần bác kháng cáo của Ông Lưu Văn Ninh và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần này.

Đối với yêu cầu đòi lại diện tích đất 1704 m² của ông Lưu Văn Ninh Hội đồng xét xử nhận thấy: Quyết định cưỡng chế của UBND xã Dương Quang và Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm chỉ xử lý về hành vi vi phạm đối với việc ông Ninh vi phạm về quá trình quản lý đất đai và trật tự xây dựng không thu hồi đất. Do đó yêu cầu đòi đất của ông Ninh không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Về án phí: Bản án sơ thẩm bác yêu cầu đòi bồi thường của Ông Lưu Văn Ninh nhưng lại không buộc Ông Lưu Văn Ninh phải chịu án phí dân sự trong vụ án này là có thiếu sót. Kháng nghị của Viện Trưởng VKSND huyện Gia Lâm có căn cứ nên được chấp nhận. Nay sửa án sơ thẩm buộc Ông Lưu Văn Ninh phải chịu 5.640.500 đồng án phí DS/ST. Ông Lưu Văn Ninh phải chịu án phí HC/ST và không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm b khoản 6 Điều 253 Luật tổ tụng hành chính;
Nghị định 198/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007; Nghị định 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009; Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005; Luật khiếu nại; Luật Xây dựng;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lưu Văn Ninh. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm thành phố Hà Nội, Sửa bản án sơ thẩm về án phí và xử như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của Ông Lưu Văn Ninh về việc yêu cầu hủy Quyết định số 9212/QĐ-CT và Quyết định số 9213/QĐ-CT ngày 18/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lâm.

Bác yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản và yêu cầu đòi 1704 m² đất của Ông Lưu Văn Ninh.

Về án phí: Ông Lưu Văn Ninh phải chịu 200.000 đồng án phí HC/ST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại BL số A/2010/0002346 ngày 27/4/2016 Chi cục THADS huyện Gia Lâm. Ông Lưu Văn Ninh phải chịu 5.640.500 đồng án phí DS/ST và không phải chịu án phí phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng đã nộp tại BL số AA/2010/0003141 ngày 21/8/2017 Ông Lưu Văn Ninh còn phải nộp tiếp 5.340.500 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn năm trăm đồng chẵn) án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 27/3/2018.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ndtp. Hà Nội

- Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

*- Chi cục THADS. Huyện Gia
Lâm;*

- Dương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà